**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP LỚP 11 – BẢN 2**

Cả năm: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết;

Học kì I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết; Học kì II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | **Nội dung** | **Thời lượng** |
| **1. Tự tin là chính mình** | 1. Nhận diện những nét riêng của bản thân2. Tự tin thể hiện đặc điểm riêng của bản thân3. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân4. Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi5. Nỗ lực rèn luyện để tự hoàn thiện bản thân6. Thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân7. Rèn luyện tính tuân thủ kỉ luật và quy định của nhóm, lớp, trường, cộng đồng8. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 12 tiết |
| **2. Làm chủ cảm xúc và các mối quan hệ**  | 1. Phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn2. Làm chủ mối quan hệ với các bạn ở trường3. Làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ qua mạng xã hội4. Quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau5. Hoá giải những mâu thuẫn thường xảy ra trong gia đình6. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 12 tiết |
| **Đánh giá giữa kì** | 2 tiết |
| **3. Thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường** | 1. Tìm hiểu một số hoạt động phát triển nhà trường2. Hợp tác với các bạn trong việc xây dựng và thực hiện hoạt động phát triển nhà trường3. Thực hiện hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh4. Đánh giá hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường5. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 12 tiết |
| **4. Tổ chức cuộc sống gia đình và tài chính cá nhân** | 1. Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình2. Tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình3. Tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động trong gia đình4. Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập trong gia đình để thực hiện mục tiêu tiết kiệm tài chính5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí6. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 12 tiết |
| **Đánh giá học kì 1** | 4 tiết |
| **5. Hoạt động phát triển cộng đồng** | 1. Xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng2. Thể hiện hành vi văn minh ở nơi công cộng3. Thể hiện trách nhiệm của bản thân với cộng đồng4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hoá mạng xã hội5. Xây dựng kế hoạch tổ chức và quản lí việc thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng6. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng7. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 12 tiết |
| **6. Bảo vệ môi trường và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**  | 1. Khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và tác động của sự phát triển sản xuất, kinh doanh đến môi trường; đưa ra kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát2. Tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp bảo vệ tài nguyên3. Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương4. Chủ động, tích cực trong việc thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên; nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân5. Quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên6. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 10 tiết |
| **Đánh giá giữa kì** | 2 tiết |
| **7. Cơ sở đào tạo và xu hướng phát triển nghề trong xã hội** | 1. Phân loại các nhóm nghề cơ bản và chỉ ra những đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề2. Tìm hiểu yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động3. Giải thích ý nghĩa về việc đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động4. Tìm hiểu xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động5. Tìm hiểu các cơ sở đào tạo ngành, nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân6. Tìm hiểu thông tin cơ bản về các cơ sở đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề em định lựa chọn7. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 12 tiết |
| **8. Rèn luyện bản thân theo nhóm nghề lựa chọn** | 1. Tìm hiểu về sự hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai2. Xây dựng kế hoạch phát triển sở trường của bản thân liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai3. Tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, các bạn về dự kiến nhóm nghề, nghề lựa chọn4. Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề, nghề lựa chọn5. Đề xuất biện pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nhóm nghề, nghề lựa chọn7. Đánh giá những khó khăn, thuận lợi trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề, nghề lựa chọn8. Đánh giá kết quả trải nghiệm | 12 tiết |
| **Đánh giá cuối năm** | 3 tiết |